

Số: 466/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 08 tháng 11 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 521/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn, sinh năm 1983

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn và bà Nguyễn T tự nguyện sống chung và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 99, quyển số 01/2008 cấp ngày 17/11/2008. Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc, sinh ngày 08/11/2009 và Nguyễn Lam, sinh ngày 08/11/2009.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn và bà Nguyễn T cùng xác nhận từ đầu năm 2021 đến nay vợ chồng mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống khác biệt. Dù vợ chồng đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy tình cảm không còn, không có khả năng hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn và bà Nguyễn T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc, sinh ngày 08/11/2009 và Nguyễn Lam, sinh ngày 08/11/2009.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/10/2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn và bà Nguyễn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là trẻ Nguyễn Ngọc, sinh ngày 08/11/2009 và Nguyễn Lam, sinh ngày 08/11/2009 cho ông Nguyễn trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn và bà Nguyễn T phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006533 ngày 26/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông Nguyễn và bà Nguyễn T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND P10-Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn